

UVOMO

(Mosaprid citrat)
Viên nén

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén có chứa:

Hoạt chất: Mosaprid citrat dihydrat tương đương với mosaprid citrat 5 mg

Tá dược: Tinh bột + cốm DCP, magnesi stearat, talc, tinh bột tan, màu đỏ oxit sắt, màu vàng oxit sắt

DƯỢC LỰC HỌC

Mosaprid là một nhóm prokinetic mới. Là thuốc chủ vận thụ thể 5-HT₄ chọn lọc. Phức hợp này làm cho dễ dàng hoặc phục hồi chuyển động dạ dày ruột. Tác động của mosaprid là làm tăng phóng thích acetylcholin và kích thích vận động đường tiêu hóa.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Hấp thu: sau khi uống, mosaprid được hấp thu nhanh hoàn toàn trong cơ quan tiêu hóa. Các nghiên cứu ở người báo cáo rằng sau khi dùng đường uống liều đơn mosaprid ở những người khỏe mạnh, nồng độ trung bình trong huyết tương của mosaprid đạt đến đỉnh sau 0,5 – 1 giờ.

Những tác động của thức ăn: mosaprid có thể uống trước hoặc sau khi ăn.

Phân bố: mosaprid liên kết với protein trong huyết tương 99%.

Chuyển hóa: mosaprid được chuyển hóa chính ở gan bởi enzyme P-450 chủ yếu CYP3A4. Chất chuyển hóa chính là phức hợp des-fluorobenzyl.

Bài tiết: Mosaprid được bài tiết chính qua nước tiểu và qua phân. Đã được báo cáo sau khi uống liều đơn mosaprid citrat 5 mg ở những người khỏe mạnh khi đói. 0,1 % được bài tiết dưới dạng không đổi trong khi 7% được bài tiết dưới dạng chất chuyển hóa chính. Thời gian bán thải biểu kiến là 1,4 – 2 giờ.

CHỈ ĐỊNH:

Mosaprid được chỉ định trong những rối loạn tiêu hóa liên quan đến giảm chuyển động dạ dày ruột như ợ nóng, buồn nôn, nôn.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

Người lớn: uống 5 mg / lần x 3 lần/ ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Những bệnh nhân được biết quá mẫn với mosaprid hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc. Bệnh nhân suy gan nặng.

Chảy máu đường tiêu hóa, tắc cơ học đường tiêu hóa

Thủng đường tiêu hóa hoặc trường hợp bị nguy hiểm khi kích thích vận động đường tiêu hóa

LƯU Ý VÀ THẬN TRỌNG

Tiếp tục dùng thuốc không được khuyến cáo nếu không cải thiện các triệu chứng dạ dày ruột sau 2 tuần dùng thuốc.

Người cao tuổi, suy thận, suy gan.

TƯƠNG TÁC THUỐC

-Nồng độ mosaprid tăng bởi erythromycin.

-Mosaprid có thể làm tăng nguy cơ kéo dài khoảng QT khi dùng đồng thời với thuốc có tác dụng kéo dài khoảng QT như thuốc chống loạn nhịp (amiodaron, flecainid, procainid...), thuốc chống loạn thần (clorpromazin, haloperidol, olanzapin), thuốc chống trầm cảm ba vòng (amitriptylin, clomipramin), terfenadin, astemizol, các quinin (mefloquin, chloroquin), các kháng sinh nhóm macrolid (clarithromycin...) và nhóm quinolon (ciprofloxacin, levofloxacin, norfloxacin...).

-Nên cân trọng khi sử dụng đồng thời mosaprid với các thuốc sau: Các thuốc kháng cholinergic như atropin, scopolamin, butylscopolamin bromid, homatropin, methanthelin vì có khả năng làm giảm hiệu lực của mosaprid. Vì vậy trong trường hợp sử dụng đồng thời với các thuốc kháng cholinergic, lưu ý sử dụng các biện pháp như là dùng thuốc cách quãng.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Không có các nghiên cứu mosaprid được kiểm soát tốt trong quá trình thai kỳ. Tính an toàn của mosaprid ở phụ nữ mang thai chưa được thiết lập. Mosaprid nên được sử dụng chỉ khi lợi ích điều trị hơn nguy cơ có thể xảy ra.

Không có các nghiên cứu mosaprid được kiểm soát tốt trong khi đang cho con bú. Dữ liệu từ các nghiên cứu thú vật cho thấy mosaprid được bài tiết qua sữa mẹ. Dùng thuốc ở phụ nữ đang cho con bú nên tránh. Mosaprid nên được sử dụng chỉ khi lợi ích của điều trị hơn nguy cơ có thể xảy ra ở phụ nữ đang cho con bú. Phụ nữ đang cho con bú nên ngừng thuốc trong quá trình điều trị mosaprid.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Nên sử dụng thận trọng

TÁC DỤNG NGOẠI Ý

Tiêu chảy, đau bụng, chóng mặt, táo bón, đau đầu, mất ngủ.

Ngoài ra các tác dụng không mong muốn khác có thể xảy ra như: phù, nổi ban, mề đay, tăng bạch cầu ái toan, giảm bạch cầu, tăng hoạt tính men gan, khô miệng, buồn nôn/ nôn, thay đổi vị giác, chướng bụng, tê miệng, đánh trống ngực

"Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"

QUÁ LIỀU:

Các triệu chứng của quá liều gồm khó chịu dạ dày và tiêu chảy hoặc nhịp tim không đều. Nên điều trị bằng cách rửa dạ dày và/hoặc dùng than hoạt tính, theo dõi cẩn thận và điều trị hỗ trợ.

BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30°C, nơi khô mát. Tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TRÌNH BÀY: Hộp 10 vỉ x 10 viên

TIÊU CHUẨN: nhà sản xuất

- Để xa tầm tay trẻ em.

-Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

-Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

-Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc.

Artwork No. : 5559I01-01

Sản xuất bởi:

SAGA LIFESCIENCES LIMITED

Địa chỉ: Survey No. 198/2 & 198/3, Chachrawadi Vasna, Ta - Sanand,
City: Chachrawadi Vasna , Dist: Ahmedabad - Ấn Độ